

Bản án số: 51/2020/HS-ST

Ngày: 21 - 9- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Sơn

Ông Huỳnh Bá Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020; Thông báo về việc hoãn phiên tòa số 20/TB-TA ngày 29/7/2020; Thông báo về việc tạm ngừng phiên tòa số 31/TB-TA ngày 21/8/2020 ; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 46/TB-TA ngày 07/9/2020 đối với các bị cáo:

1/ Phan Thanh Q, Sinh ngày 22/4/2000, tại TP. Đà Nẵng

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 15, phường H, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Ngọc H (SN: 1973, đã chết) và bà Lê Thị Nh (SN: 1978, còn sống) ; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Ngày 24/7/2019, bị TAND quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số: 37/2019/HS-ST); ra trại ngày 19/9/2019.

Bị cáo bị bắt ngày 12/3/2020 - Có mặt tại phiên tòa

2/ Hồ Thanh T, Sinh ngày 05/02/1997, tại TP. Đà Nẵng

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 36, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng

Chỗ ở: Tổ 3, thôn T, xã H, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ Thanh H1 (còn sống) và bà Nguyễn Thị M (còn sống). Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ bốn.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 30/10/2019, bị Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 18/11/2015, bị Công an phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác;

Bị cáo bị bắt ngày 12/3/2020 - Có mặt tại phiên tòa

- Người tham gia tố tụng khác:

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Phan Thị Ngân Ph. Sinh năm: 1973 (xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

2. Ông Lương Minh K. Sinh năm: 1966. (vắng mặt)

Trú tại: H15/03/K408 đường H, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.

** Người chứng kiến:*

Ông Đặng C, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ 42, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12/3/2020, đối tượng tên M1 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng điện thoại số 0779.525.016 nhắn tin vào số 0899.857.162 của Hồ Thanh T với nội dung: "Lay dum cai 5 xi duoc ko ban", tức bán cho M1 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng. T đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực trước quán cà phê 69 đường N, tổ 42, Phường H, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Sau đó, T gọi vào số 0932.566.693 của Phan Thanh Q để nói Q mua ma túy về bán lại cho M1 thì Q đồng ý. Lúc này, Q gọi vào số 0931.852.692 của đối tượng tên R (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng thì R đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực trước Bến xe TP. Đà Nẵng. Q điều khiển xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ BKS: 43R2-1495 đến chỗ hẹn gặp R lấy ma túy, sau đó Q đi đến khu vực chùa H (xã H, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng) chở T đi bán ma túy cho M1. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Q và T đến khu vực quán cà phê 69

đường N chuẩn bị bán ma túy cho M1 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ của:

- Phan Thanh Q:

+ 01 ĐTDĐ hiệu IteI, màu đỏ, sim số 0932.566.693;

+ 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ BKS: 43R2-1495;

+ Số tiền 1.900.000 đồng.

- Hồ Thanh T:

+ 01 gói nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu T1);

+ 01 ĐTDĐ hiệu IteI, màu xanh, sim số 0899.857.162.

Tiến hành khám xét nơi ở của Phan Thanh Q và Hồ Thanh T nhưng không thu giữ, đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số: 81/GĐ-MT ngày 18/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,192 gam. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,115 gam mẫu T1 và toàn bộ vỏ bao gói.

Quá trình điều tra, Phan Thanh Q và Hồ Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-NHS, ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Phan Thanh Q và Hồ Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh Q và Hồ Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

-Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Thanh Q mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

-Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh T mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về vật chứng và những người liên quan:

- Đối với đối tượng tên M1 và R đã có hành vi mua, bán trái phép chất ma túy do chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT- Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

- Về vật chứng:

+ Đề nghị tiêu hủy: 0,115 gam mẫu T1 và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định và 02 sim số 0932.566.693 của Phan Thanh Q và sim số 0899.857.162 của Hồ Thanh T.

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Itel, màu đỏ của Phan Thanh Q và 01 ĐTDĐ hiệu Itel, màu xanh của Hồ Thanh T sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

+ Đối với số tiền 1.900.000 đồng thu giữ của Phan Thanh Q là tiền cá nhân của Q, không liên quan đến hành vi phạm tội tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/7/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ BKS: 43R2-1495, qua xác minh thuộc sở hữu của chị Phan Thị Ngân Ph. Ngày 12/3/2020, Phan Thanh Q mượn xe của chị Ph để đi mua bán trái phép chất ma túy nhưng chị Ph không biết. Do đó đề nghị trả xe lại cho chị Ph.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Phan Thị Ngân Ph, ông Lương Minh K; người chứng kiến là ông Đặng C do bà Ph có đơn xin xét xử vắng mặt; ông K, ông C vắng mặt không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của bà Ph, ông K, ông C. Do đó, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292; 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q đều khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 12/3/2020, tại khu vực trước quán cà phê 69 đường N thuộc tổ 42, phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, trong lúc Hồ Thanh T và Phan Thanh Q đang chuẩn bị bán trái phép 0,192 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho đối tượng tên M1 (không rõ nhân thân, lai lịch) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bắt quả tang.

[2.1.2] Hành vi trên của các bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 43/CT-VKS-NHS ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q thì thấy:

[2.2.1] Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q là nghiêm trọng. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người. Hành vi trên của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân trên địa bàn TP.Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn nói riêng; hành vi phạm tội của các bị cáo T và Q là rất nguy hiểm, xem thường pháp luật, các bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh, xử cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

[2.2.2] Xét hành vi phạm tội; vai trò; **nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của các bị cáo** thì thấy:

Hồ Thanh T là bị cáo có vai trò chính trong vụ án, khi nhận được điện thoại của đối tượng M1 bị cáo liền liên lạc với Q để mua ma túy về bán, lẽ ra bị cáo phải ý thức được pháp luật cũng như tác hại và sự nguy hiểm của chất ma túy mà Nhà nước đã ban hành các văn bản nhằm tuyên truyền phòng chống ma túy cả về chiều rộng lẫn chiều sâu nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của ma túy, nhưng bị cáo đã không thấy được tác hại của ma túy để tránh xa, chính bị cáo đã trực tiếp nhờ Q mua ma túy rồi cùng Phan Thanh Q đi bán; bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là tình tiết định khung được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo T là rất nguy hiểm, xem thường pháp luật. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 18/11/2015, bị Công an phường H, quận Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; về tiền sự: Ngày 30/10/2019, bị Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với bị cáo Phan Thanh Q là người trực tiếp mua ma túy từ đối tượng Rôn, do nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân cũng như muốn có tiền tiêu xài nên khi các đối tượng nghiện gọi điện để mua ma túy thì bị cáo đã cùng bị cáo T mua ma túy về bán lại nhằm mục đích để kiếm lời và sử dụng. Bị cáo đã cùng bị cáo T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là tình tiết định khung được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó bản thân bị cáo Q có 01 tiền án: Ngày 24/7/2019, bị TAND quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành và ra trại vào ngày 19/9/2019. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm gương mà tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một mức hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Bị cáo Q và T cùng thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp Đồng phạm được quy định tại Điều 17 BLHS, tuy nhiên giữa các bị cáo không có kế hoạch trước, không có sự cấu kết chặt chẽ về việc thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[2.3]Đối với đối tượng tên M1 và R đã có hành vi mua, bán trái phép chất ma túy do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[2.4] Xét về vật chứng:

- Đối với 0,115 gam mẫu T1 và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định là vật chứng của vụ án. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với sim điện thoại số: 0932.566.693 thu giữ của Phan Thanh Q; sim số 0899.857.162 thu giữ của Hồ Thanh T. Các sim này được bị cáo Q và T sử dụng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Itel, màu đỏ của Phan Thanh Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 ĐTDĐ 01 ĐTDĐ hiệu Itel, màu xanh của Hồ Thanh T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

-Đối với số tiền 1.900.000 đồng là tiền cá nhân của Phan Thanh Q không liên quan đến hành vi phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/7/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ BKS: 43R2-1495, qua xác minh thuộc sở hữu của chị Phan Thị Ngân Ph. Ngày 12/3/2020, Phan Thanh Q mượn xe

của chị Ph để đi mua bán trái phép chất ma túy nhưng chị Ph không biết. Xét thấy cần trả xe lại cho chị Ph là có căn cứ.

Tất cả vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2020.

[2.5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[2.6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thanh T **02 năm 06 tháng** (hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 12/3/2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh Q **02 năm 06 tháng** (hai năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 12/3/2020.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 0,115 gam mẫu T1 và toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau khi giám định.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: sim điện thoại số 0932.566.693 thu giữ của Phan Thanh Q và sim số 0899.857.162 của Hồ Thanh T.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Itel, màu đỏ thu giữ của bị cáo Phan Thanh Q và 01 ĐTDĐ hiệu Itel, màu xanh thu giữ của bị cáo Hồ Thanh T.

- Tuyên trả lại bà Phan Thị Ngân Ph: 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ BKS: 43R2-1495 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với số tiền 1.900.000 đồng là tiền cá nhân của Phan Thanh Q không liên quan đến hành vi phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án (theo Giấy ủy nhiệm chi ngày 07/7/2020 tại Kho bạc nhà nước Ngũ Hành Sơn).

Tất cả vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo iên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/6/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Thanh T và Phan Thanh Q mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/9/2020.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Công an trại tạm giam TP Đà Nẵng;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga